

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG NINH  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HS-ST

Ngày: 21/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Châu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Cao Thế
2. Bà Ngô Thị Tân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Mỹ Trang, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Ông Phan Bảo Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLST-HS, ngày 09 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST- HS, ngày 07 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Tấn T, sinh ngày 05 tháng 12 năm 1992; nơi sinh, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã V, huyện Q, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T, sinh năm 1956 và bà Võ Thị H, sinh năm 1960; có vợ là Hoàng Hương G, sinh năm 2001; có 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1965 (đã chết); nghề nghiệp: Làm ruộng; nguyên trú tại: Thôn H, xã T, huyện Q, tỉnh Q.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Lê Đình T (là chồng của bị hại) sinh năm 1966; nghề nghiệp: Công chức xã; trú tại: Thôn H, xã T, huyện Q, tỉnh Q, vắng mặt.

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông Phạm Ngọc C, sinh 1980; nghề nghiệp: Công nhân; trú tại: Thôn H, xã B, thành phố Đ, tỉnh Q, vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 17 tháng 01 năm 2021, Lê Tấn T có Giấy phép lái xe hạng A1C số 440161002077, điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát (BKS) 73C- 093.75 chở theo anh Lê Văn V ở thôn C, xã V, huyện Q, tỉnh Q, tại đường liên thôn Nguyệt Áng đi Hữu Tân thuộc địa phận thôn Nguyệt Áng, xã T, huyện Q, tỉnh Q, trong lúc Thỉnh lùi xe ô tô do không chú ý quan sát phía sau đã gây tai nạn với xe mô tô BKS 73N4 – 5078 do bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1965, ở thôn H, xã T điều khiển chở sau bà Lê Thị N, sinh năm 1973 ở thôn H, xã T, huyện Q, tỉnh Q. Hậu quả bà Nguyễn Thị Kim L tử vong tại hiện trường, xe mô tô BKS 73N4 - 5078 và ô tô BKS 73C - 093.75 bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 12/TT, ngày 27/01/2021 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân (Nguyễn Thị Kim L) do Đa chấn thương.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình đã tạm giữ: 01 Giấy chứng nhận kiểm định ATKTK và BVMT phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KD: 3082252 cấp ngày 23/9/2020; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: AD 20/0147801 tên chủ xe Phạm Ngọc C; 01 xe ô tô BKS 73C – 093.75; 01 Giấy đăng ký xe ô tô số 015888; 01 Giấy đăng ký xe mô tô số 0035869 mang tên Lê Đình T; 01 xe mô tô hiệu YAMAHA BKS73N4 – 5078; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số R532930 mang tên Nguyễn Thị Kim L; 01 Giấy phép lái xe hạng A1, C số 440161002077 mang tên Lê Tấn T.

Ngày 16/4/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại: 01 xe ô tô Biển kiểm soát 73C- 093.75; 01 Giấy đăng ký xe ô tô số 015888; 01 Giấy chứng nhận kiểm định ATKTK và BVMT phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KD: 3082252 cấp ngày 23/9/2020; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: AD 20/0147801 mang tên chủ xe Phạm Ngọc C cho anh Phạm Ngọc C là chủ sở hữu. Trả lại 01 xe mô tô hiệu YAMAHA, BKS 73N4 – 5078; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số R532930 mang tên Nguyễn Thị Kim L; 01 Giấy đăng ký xe mô tô số 0035869 mang tên Lê Đình T cho ông Lê Đình T (chồng của bà Nguyễn Thị Kim L).

Giấy phép lái xe hạng A1, C số 440161002077 mang tên Lê Tấn Thịnh đang được tạm giữ chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Lê Tấn T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Phạm Ngọc C đã bồi thường, hỗ trợ chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và phương tiện hư hỏng cho gia đình bị hại Nguyễn Thị Kim L 130.000.000 đồng.

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Lê Đình T đã nhận đủ số tiền 130.000.000 đồng và có Đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm Ngọc C không có yêu cầu bồi thường gì.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKS-TA, ngày 06/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Lê Tấn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Lê Tấn T từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 đến 48 tháng; riêng Giấy phép lái xe đang tạm giữ, nay đề nghị trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã bồi thường, hỗ trợ chi phí mai táng phí, bù đắp tổn thất tinh thần và phương tiện hư hỏng cho gia đình bị hại 130.000.000 đồng, đại diện bị hại không có yêu cầu gì thêm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm Ngọc C không có yêu cầu bồi thường gì nên không đề nghị xem xét.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, ông Lê Đình T có đơn trình bày: Bị cáo biết lỗi, có trách nhiệm với nạn nhân, với gia đình bị hại; phạm tội do lơ là, chủ quan nên xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại chi phí mai táng, sửa chữa phương tiện hư hỏng, bù đắp tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại tất cả là 130.000.000 đồng như đã thỏa thuận nên không có yêu cầu gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Tấn T khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng; bị cáo khai: Khi điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát (BKS) 73C- 093.75 chở theo anh Lê Văn V tại đường liên thôn Nguyệt Áng đi Hữu Tân thuộc địa phận thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh Q, trong khi lười xe ô tô do không chú ý quan sát phía sau đã va

chạm với xe mô tô BKS 73N4 – 5078 do bà Nguyễn Thị Kim L điều khiển gây ra tai nạn, đã vi phạm khoản 1 Điều 16 của Luật giao thông đường bộ “Khi lùi xe, người điều khiển phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết và chỉ khi nào thấy không nguy hiểm mới được lùi” lỗi chủ yếu do bị cáo gây ra; thực hiện hành vi phạm tội thuộc lỗi vô ý vì quá tự tin; hậu quả: Bà Nguyễn Thị Kim L tử vong do Đa chấn thương. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội thuộc vô ý vì quá tự tin. Nhưng hành vi phạm tội của bị cáo Lê Tấn T là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng cho người tham gia giao thông. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra vụ án cũng như xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đều tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện qua việc không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền cơ sở, chưa cần thiết phải cách ly ra ngoài xã hội, không cần bắt phải chấp hành hình phạt tù, cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo; Hội đồng xét xử nhất trí áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[5] Về vật chứng: Các vật chứng, giấy tờ tạm giữ để điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu và người đại diện hợp pháp chủ sở hữu đúng theo quy định của pháp luật, không ai có ý kiến, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Riêng Giấy phép lái xe đang tạm giữ, căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật hình sự, trả lại cho bị cáo Lê Tấn T.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Tấn T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Phạm Ngọc C đã bồi thường, hỗ trợ chi phí mai táng nạn nhân, bù đắp tổn thất tinh thần và sửa chữa phương tiện hư hỏng cho gia đình bị hại 130.000.000 đồng, đại diện bị hại ông Lê Đình T không có yêu cầu gì thêm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm Ngọc C không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14, xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Tấn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Lê Tấn T 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/9/2021).

Giao bị cáo Lê Tấn Thịnh cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Q, tỉnh Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo Lê Tấn T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã V, huyện Q, tỉnh Q trong việc giám sát, giáo dục.

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của pháp luật.*

*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92, Điều 68 của Luật thi hành án hình sự.*

Về xử lý vật chứng: Trả lại Giấy phép lái xe hạng A1, C số 440161002077 cho Lê Tấn T.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Tấn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/9/2021); Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Q.Ninh;
- Công an huyện Q.Ninh;
- Người TGTT khác;
- CQ THADS huyện Q.Ninh;
- CQ THAHS-CA huyện Q.Ninh;
- CQ THAHS-CA tỉnh Q.Bình;
- TAND tỉnh Q.Bình;
- Sở Tư pháp Q.Bình;
- Lưu HS, lưu VP.

**Nguyễn Văn Châu**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Coa Thế**

**Ngô Thị Tân**

**Nguyễn Văn Châu**

